| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ ĐỒN**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2025/HS - ST
Ngày 28/4/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Mẫn
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nông Quang Mỹ
2. Bà Trần Thị Miên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Du – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Hữu Học và ông Hoàng Trọng Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST- HS ngày 31/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST- HS ngày 14/4/2025 đối với bị cáo:

Ma Văn G (tên gọi khác không); sinh ngày 23 tháng 11 năm 1963; nơi cư trú: Thôn T (thôn N cũ), xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/10; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn V và con bà Ma Thị N (đã chết); vợ: Triệu Thị M; con: 03 con, con lớn sinh năm 1986, con út sinh năm 1995; tiền án: 01 (Tại Bản án số: 09/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội *"Tiêu Thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo Bản án số: 01/2017/HSST, đã được xóa án tích; Ngày 13/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 07/2017/HSST, đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Ma Văn H; sinh

năm 1986; Trú tại: Thôn T (Thôn N cũ), xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 17/12/2024, Tổ công tác thuộc Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn K, xã B, huyện C thì phát hiện, bắt quả tang Ma Văn G, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã N, huyện Chợ Đồn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 (một) gói giấy được gói bởi 03 (ba) lớp giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, tổ công tác đã niêm phong trong phong bì ký hiệu G1; 01 (một) xi lanh kim tiêm loại 03ml/cc đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu G2 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen, biển kiểm soát 97B1 – 576.82 đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ là ma túy của Ma Văn G trong phong bì ký hiệu G1 xác định: Chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G1 có tổng khối lượng là 0,68g (không phẩy sáu tám gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất màu trắng dạng cục và bột nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu G3 gửi trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 16/KL - KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

"- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng trong) phong bì ký hiệu G3 gửi giám định đều là ma túy: loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu G3 có khối lượng là 0,68g (không phẩy sáu tám gam)".

Tại Cơ quan điều tra Ma Văn G khai nhận: Số chất bột màu trắng dạng cục và bột Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang đối với Giai vào ngày 17/12/2024 là ma túy, loại Heroine do G mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện C với số tiền 600.000 đồng với mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi mua được ma túy, G đi đến khu vực đèo L thuộc tổ 17, thị trấn B, huyện C sử dụng một phần bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại G gói lại vào giấy gói cũ và cất vào túi áo ngực đằng trước bên phải đang mặc trên người, mục đích để sử dụng sau. Sau đó, Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Về vật chứng của vụ án.

Đối với các đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T13 bên trong chứa chất ma túy hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu G4 bên trong chứa phong bì niêm phong và giấy gói ban đầu.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu G2 bên trong có 01 (một) xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-576.82.

Tại Cáo trạng số: 15/CT – VKS-P1 ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Ma Văn G về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa anh Ma Văn H có đề nghị xin lại chiếc xe mô tô bị thu giữ trong vụ án.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ma Văn G phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn G từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì T13, cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì mới kí hiệu G4 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 xi lanh loai 3ml/cc đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu G2.

- Trả lại cho anh Ma Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA ALADE màu đen, biển kiểm soát 97B1 – 576.82, xe đã qua sử dụng có chìa khóa xe kèm theo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ma Văn G khai nhận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 17/12/2024 tại khu vực thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị tổ công tác thuộc Công an huyện Chợ Đồn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người 0,68g (không phẩy sáu tám gam) ma túy, loại Heroine. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ bị cáo mua tại khu vực cổng Trung tâm Y tế huyện C với một người đàn ông không rõ lai lịch để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,68g (không phẩy sáu tám gam) ma túy, loại Heroine của bị cáo nêu trên cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 15/CT – VKS-P1 ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Ma Văn V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội lần này bị cáo đã từng nhiều lần bị kết án nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự

thì người phạm tội còn có thể bị xử phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy loại Hêroine hoàn lại sau khi giám định niêm phong trong phong bì T13 là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì mới kí hiệu G4 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 xi lanh loai 3ml/cc đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu G2 là các loại vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA ALADE màu đen, biển kiểm soát 97B1 – 576.82 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy sau đó bị thu giữ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Ma Văn H (con của bị cáo Ma Văn G). Ngày 17/12/2024 anh H có cho bị cáo Ma Văn G mượn xe, tuy nhiên anh H không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, anh H đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô trên. Do đó, cần trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là anh H.

[7] Đối với người đàn ông (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 17/12/2024. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi cho bị cáo mượn xe mô tô của anh Ma Văn H xét thấy không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh H là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Ma Văn G phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn G phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn G 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 17/12/2024).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T13, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả vụ Ma Văn G (1963), tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau có 04 chữ ký không đọc được và 01 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong bì ký hiệu G2, mặt trước ghi "Xi lanh thu giữ vụ của Ma Văn G" ngày 17/12/2024; mặt sau có 02 chữc ký không đọc

được, một chữa "G", 01 dòng chữ "Ma Văn G" một chữ H, một dòng chữ "Hoàng Văn H", một dòng chữ Văn Tiến B và 03 dấu tròn đỏ của UBND xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu G4 mặt trước ghi "vỏ phong bì niêm phong ban đầu", mặt sau có 04 dòng chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ "Văn Tiến B", một dòng chữ "Triệu Văn M" một chữa "G", 01 (một) dòng chữ "Ma Văn G", một dòng chữ "Ngọc Mạnh H", và 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn

- Trả lại cho anh Ma Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA ALADE màu đen, biển kiểm soát 97B1 – 576.82, có số khung RLHJA 3626EY136945, số máy JA36E – 0242579, xe đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).*

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an tỉnh Bắc Kạn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Văn Mẫn**